TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 3 - 2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bốn

Ông Nguyễn Ngọc Giao

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Phan Thị Xuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Q, sinh năm 1995; nơi ĐKHKTT: Xóm 5 xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Xóm c, xã X, huyện X1, tỉnh Nam Định"vắng mặt".

Bị đơn: Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm 5 xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24-11-2021, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Q bày: Chị và anh Hoàng Văn B tự nguyện tìm hiểu đã được Ủy Ban nhân dân xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam

Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16-9-2016. Sau cưới vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do anh B không quan tâm tới gia đình, chơi bời, nợ nần. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020, nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Văn B. Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 15-4-2018, hiện đang do chị nuôi dưỡng, khi ly hôn chị nhận nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng; về tài sản không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày ngày 27-12-2021, bà Vũ Thị M là mẹ của anh B trình bày: Chị Q và anh B kết hôn với nhau vào năm 2016, trong quá trình chung sống có xảy ra cãi nhau. Anh B đã biết việc chị Q có đơn ly hôn nhưng anh đang đi làm trong miền Nam do dịch bệnh nên không về được; anh có quan điểm, nếu chị Q kiên quyết ly hôn, anh để chị Q nuôi con; hai vợ chồng không có tài sản gì.

Tại biên bản làm việc ngày 25-12-2021, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở xóm 5 xã G, huyện G, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Trịnh Thị Q và anh Hoàng Văn B được Ủy Bn nhân dân xã G cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2016, đến năm 2020 sống ly thân. Vợ chồng có 01 con chung đang ở với chị Q và chị Q có điều kiện nuôi con tốt hơn. Chị Q, anh B không vướng mắc gì về kinh tế đối với cơ sở xóm đội. Nay chị Q có đơn ly hôn anh B đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Trịnh Thị Q ly hôn anh Hoàng Văn B. Giao con chung Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 15-4-2018 cho chị Trịnh Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng; anh B không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trịnh Thị Q có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Hoàng Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Q và anh Hoàng Văn B tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy Ban nhân dân xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 16-9-2016 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc tới năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do anh B. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Q, anh B mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị Q xin ly hôn anh B là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Q và anh B có 01 con chung là Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 15-4-2018. Căn cứ nguyện vọng của đương sự và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy nên tiếp tục giao con chung cho chị Q nuôi dưỡng; chấp nhận sự tự nguyện của chị Q không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm; chị Q, anh B có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Trịnh Thị Q và anh Hoàng Văn B.

2. Về con chung: Giao chị Trịnh Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Mạnh Quân, sinh ngày 15-4-2018 cho đến khi con chung trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Anh Hoàng Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn: Chị Trịnh Thị Q phải nộp 300.000 đồng. Chị Q đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000073 ngày 30-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay đối trừ, chị Q đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Trịnh Thị Q và anh Hoàng Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
-VKSND huyện Giao Thủy;
-Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
-UBND xã Giao Tiến;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Thu Hiền